

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV (VPBank)

Địa chỉ: Số 89, L, phường, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kinh doanh

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phạm Thành Q; Chuyên viên xử lý nợ VPbank AMC, theo văn bản uỷ quyền 7566 ngày 27/9/2019

Bị đơn: Anh **Trần Văn Q**, sinh năm 1983

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1985

Đều trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam TV (VPBank) tổng số tiền là: **779.392.121 đồng**
(Bảy trăm bảy mươi chín triệu ba trăm chín mươi hai nghìn một trăm hai mươi một

đồng). (trong đó số tiền gốc là 584.097.944 đồng; số tiền lãi là 181.261.770đồng; lãi phạt chậm trả là 14.032.407đồng)

Chia ra: Anh Trần Văn Q phải có nghĩa vụ trả cho (VPBank) số tiền gốc là 292.048.972 đồng; số tiền lãi là 90.630.885đồng; số tiền lãi phạt chậm trả là 7.016.203đồng. Tổng cộng là 389.696.060 đồng (*Ba trăm tám mươi chín triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi đồng*).

Chị Nguyễn Thị T phải có nghĩa vụ trả cho (VPBank) số tiền gốc là 292.048.972đồng; số tiền lãi là 90.630.885đồng; số tiền lãi phạt chậm trả là 7.016.203đồng. Tổng cộng là 389.696.060 đồng (*Ba trăm tám mươi chín triệu sáu trăm chín mươi sáu nghìn không trăm sáu mươi đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bị đơn anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ theo hợp đồng tín dụng số LN1710240288608 2017 đã ký kết ngày 31/10/2017 thì nguyên đơn VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN1710240288608 ngày 31/10/2017, cụ thể tài sản thế chấp là 01 xe ô tô, nhãn hiệu CHEVROLET COLORADO LTZ MY 17 2.8L AT, Số khung 8MK0JH617242, số máy: HBG172061057, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 010050, tên chủ xe Trần Văn Q – 1983; địa chỉ: Thôn Đồng Thắng, xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, BKS:22C051.20 do Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 27/10/2017, thuộc quyền sở hữu sử dụng của ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị T.

Về án phí: Anh Trần Văn Q phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.742.401 đồng (*Chín triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm linh một đồng*)

Chị Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 9.742.401 đồng (*Chín triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm linh một đồng*)

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV (VPBank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 17.037.000đ (*Mười bảy triệu không trăm ba mươi bảy nghìn đồng*), do anh Phạm Thành Quang đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001788, ngày 13/11/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ-ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Q định này đ-ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành

án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đã
- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự"

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS huyện Yên Sơn (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Các Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ + TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà